

## XU HƯỚNG NHIỄM HIV/AIDS VÀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM TẠI HUYỆN PHÚ BÌNH TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM 2010-2012

Nguyễn Minh Tuấn\*

Trường Đại học Y Dược - ĐH Thái Nguyên

### TÓM TẮT

**Mục tiêu:** Phân tích xu hướng nhiễm HIV/AIDS và đánh giá công tác quản lý, hỗ trợ người nhiễm HIV của Trung tâm y tế huyện Phú Bình từ năm 2010 - 2012. **Phương pháp:** sử dụng phương pháp nghiên cứu mô tả cắt ngang, hồi cứu số liệu toàn bộ người nhiễm HIV đã được xét nghiệm khẳng định HIV(+) tại huyện Phú Bình từ năm 2010 đến năm 2012. **Kết quả và kết luận:** Tỷ lệ nhiễm HIV trên 1.000 dân tăng dần từ năm 2010 (3,94‰), năm 2011 (6,12‰) và năm 2012 (7,09‰). Số người chuyển AIDS cũng gia tăng tương ứng là 2,04‰, 2,65‰ và 2,75‰. Xu hướng lây nhiễm HIV ở các đối tượng nguy cơ ít có sự thay đổi. Đến năm 2012, tỷ lệ nhiễm HIV/SIDS vẫn tập trung ở nhóm nghiện chích ma túy (64%). Không có sự thay đổi về độ tuổi của người nhiễm HIV, cao nhất là độ tuổi 30-39 tuổi (60,2%). Nữ giới nhiễm HIV có xu hướng tăng, từ 17,0% năm 2010 lên 19,0% năm 2012. Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS được quản lý tăng dần từ 53% năm 2010 lên 68,2% năm 2011 và 71,6% năm 2012. Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS có hồ sơ điều trị cũng tăng nhưng chiếm tỷ lệ thấp, đến năm 2012 chỉ đạt 14,1%. Các dịch vụ hỗ trợ người nhiễm có sự thay đổi rõ rệt nhất trong 3 năm là tỷ lệ cấp phát bao cao su (47,9%), điều trị ARV (19,7%), sinh hoạt câu lạc bộ bạn giúp bạn (18,8%) và đào tạo nghề (6,1%).

**Từ khóa:** HIV/AIDS, ARV, người nhiễm, nghiện chích ma túy, dịch vụ hỗ trợ người nhiễm.

### ĐẶT VẤN ĐỀ

Tại Thái Nguyên, trường hợp nhiễm HIV đầu tiên được phát hiện năm 1997, đến nay 9/9 (100%) huyện thị đã có người nhiễm HIV. Tính đến ngày 30/9/2012 số người nhiễm HIV/AIDS ở Thái Nguyên đã lên tới 8.589 người, trong đó 3.919 người chuyển sang giai đoạn AIDS, 1.801 người đã chết do AIDS [3]. Hầu hết người nhiễm HIV đang sống tại nhà và tại cộng đồng vì vậy việc quản lý, điều trị và cung cấp các dịch vụ hỗ trợ người nhiễm để phòng lây truyền HIV trong cộng đồng là rất cần thiết. Phú Bình là huyện có số người nhiễm HIV đứng thứ 4 của tỉnh Thái Nguyên, các hoạt động phòng chống HIV/AIDS được triển khai từ năm 2010. Từ đó đến nay công tác quản lý và điều trị HIV/AIDS được thực hiện như thế nào và diễn biến của HIV/AIDS ra sao cần được đánh giá. Vì vậy đề tài được tiến hành nhằm mục tiêu:

1. Phân tích xu hướng nhiễm HIV/AIDS tại huyện Phú Bình từ năm 2010 -2012.
2. Đánh giá công tác quản lý người nhiễm và các dịch vụ hỗ trợ người nhiễm HIV của Trung tâm y tế huyện Phú Bình từ năm 2010 - 2012.

### ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP

#### Đối tượng nghiên cứu

- Người nhiễm HIV đã được xét nghiệm khẳng định HIV (+), có hộ khẩu thường trú tại huyện Phú Bình, đã được địa phương thông báo về tình trạng nhiễm HIV/AIDS.

- Hồ sơ quản lý người nhiễm HIV/AIDS của TTYT huyện Phú Bình trong 3 năm 2010-2012.

#### Địa điểm và thời gian nghiên cứu

Nghiên cứu được tiến hành tại huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên năm 2013.

#### Phương pháp nghiên cứu

\* **Thiết kế nghiên cứu:** sử dụng phương pháp nghiên cứu mô tả, thiết kế cắt ngang .

\* **Cỡ mẫu:** sử dụng phương pháp chọn mẫu không xác suất, lấy mẫu thuận tiện là toàn bộ người nhiễm HIV/AIDS từ năm 2010 đến năm 2012 cư trú trên địa bàn huyện Phú Bình.

\* **Chỉ tiêu nghiên cứu**

- Diễn biến số hiện mắc, số chuyển AIDS, số tử vong do AIDS qua các năm từ 2010-2012.

- Diễn biến tỷ lệ mắc HIV ở các đối tượng nguy cơ: nghiện ma túy, STDs, lây truyền mẹ con,...

\* Tel: 0912173001; Email: minhtuanytm@gmail.com

- Diễn biến tỷ lệ mắc HIV theo độ tuổi, theo giới từ năm 2010-2012.
- Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS được quản lý, điều trị/ số người nhiễm.
- Số lượt người nhiễm HIV/AIDS được khám chữa bệnh tại phòng khám ngoại trú TTYT Phú Bình.
- Các tổ chức, đơn vị hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS.
- Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS được nhận các dịch vụ hỗ trợ như bao cao su, bơm kim tiêm, cai nghiện, chữa STDs, điều trị ARV, đào tạo nghề...

**Phương pháp thu thập thông tin**

- Hồi cứu sổ sách, báo cáo về HIV/AIDS tại TTYT huyện Phú Bình trong 3 năm 2010, 2011 và 2012.
- Phỏng vấn trực tiếp đối tượng nghiên cứu theo phiếu in sẵn.

**Phương pháp xử lý số liệu**

Số liệu được phân tích trên chương trình SPSS 18.0 bằng phương pháp thống kê mô tả tần suất và tỷ lệ %.

**KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU**

**Xu hướng nhiễm HIV/AIDS tại huyện Phú Bình từ năm 2010 -2012**

**Bảng 1.** *Diễn biến HIV/AIDS tại huyện Phú Bình từ năm 2010-2012 (tính trên 1.000 dân)*

	Năm 2010		Năm 2011		Năm 2012	
	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
Số người nhiễm HIV	557	3,94	878	6,12	1030	7,09
Số chuyên AIDS	289	2,04	381	2,65	398	2,75
Số tử vong do AIDS	262	1,85	279	1,94	293	2,01
Số hiện còn sống	295	2,08	599	4,18	737	5,07
Dân số toàn huyện	141.193		143.238		145.118	

Kết quả bảng 1 cho thấy số người nhiễm HIV, số người chuyển bệnh AIDS và tử vong có xu hướng tăng, năm sau cao hơn năm trước. Đến năm 2012 số người nhiễm HIV vào khoảng 7 người trong 1000 dân.

**Bảng 2.** *Xu hướng lây nhiễm HIV ở các đối tượng nguy cơ*

Đối tượng	Năm 2010 (n=557)		Năm 2011 (n=878)		Năm 2012 (n=1.030)	
	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
Sử dụng ma túy	373	67,0	570	64,9	659	64,0
Mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục	148	26,6	259	29,5	317	30,8
Lây truyền mẹ con	6	1,07	4	0,45	1	0,97
Không xác định	30	5,3	45	5,1	53	5,1

Kết quả bảng 2 cho thấy xu hướng lây nhiễm HIV ở các đối tượng nguy cơ ít có sự thay đổi trong 3 năm qua. Nhóm sử dụng ma túy có tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS chiếm cao nhất, tiếp theo là người mắc bệnh lây truyền qua đường tình dục và lây truyền mẹ con.

**Bảng 3.** *Xu hướng lây nhiễm HIV theo độ tuổi*

Độ tuổi	Năm 2010 (n=557)		Năm 2011 (n=878)		Năm 2012 (n=1.030)	
	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
15 - 19	2	0,3	4	0,4	3	0,3
20 - 29	178	31,9	279	31,8	330	32,0
30 - 39	334	60,0	528	60,1	620	60,2
40 - 49	37	6,7	58	6,6	69	6,7
≥ 50	6	1,1	9	1,1	8	0,8

Kết quả bảng 3 cho thấy trong cả 3 năm, tỷ lệ hiện mắc HIV cao nhất vẫn là nhóm tuổi từ 30-39 tuổi, tiếp đến là nhóm tuổi 20 - 29.

**Bảng 4.** Xu hướng lây nhiễm HIV theo giới

Giới tính	Năm 2010 (n= 557)		Năm 2011 (n=878 )		Năm 2012 (n= 1.030)	
	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
Nam	462	83,0	724	82,5	834	81,0
Nữ	95	17,0	154	17,5	196	19,0

Kết quả bảng 4 cho thấy tỷ lệ người nhiễm chủ yếu là nam giới, nhưng xu hướng nhiễm HIV ở nữ tăng dần năm sau cao hơn năm trước.

#### Công tác quản lý người nhiễm và các dịch vụ hỗ trợ người nhiễm HIV của Trung tâm Y tế huyện Phú Bình từ năm 2010 - 2012

**Bảng 5.** Số người nhiễm HIV được quản lý và điều trị tại TTYT Phú Bình từ năm 2010 -2012

Quản lý người nhiễm	Năm 2010 (n= 557 )		Năm 2011 (n= 878)		Năm 2012 (n=1.030)	
	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
Số người nhiễm HIV được quản lý	295	53,0	599	68,2	737	71,6
Số người nhiễm HIV được xét nghiệm	238	42,7	317	36,1	457	44,4
Số người nhiễm HIV được điều trị	31	5,6	83	9,5	145	14,1

Kết quả bảng 5 cho thấy năm 2010 tỷ lệ người nhiễm HIV được quản lý chỉ đạt 53%, đến năm 2012 tỷ lệ này tăng lên 71,6%. Tuy nhiên số người nhiễm có hồ sơ điều trị tại TTYT tại huyện Phú Bình còn thấp, chỉ chiếm 14,1%.

**Bảng 6.** Các tổ chức hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS tại Phú Bình

Tổ chức	Năm 2010 (n=295 )		Năm 2011 (n= 599)		Năm 2012 (n= 737)	
	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
Y tế	31	10,5	83	13,9	145	19,7
Chính quyền	0	0,0	2	0,3	6	0,8
Đoàn thể xã hội	3	1,0	7	1,2	11	1,5
Hội chữ thập đỏ	9	3,1	27	4,5	41	5,6
Nhóm đồng đẳng	26	8,8	79	13,2	144	19,5
Tổ chức phi chính phủ	31	10,5	83	13,9	145	19,7

**Bảng 7.** Các loại hình hỗ trợ người nhiễm HIV tại Phú Bình

Loại hình hỗ trợ	Năm 2010 (n= 295)		Năm 2011 (n= 599)		Năm 2012 (n= 737)	
	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
Cấp phát bao cao su	82	27,8	136	22,7	353	47,9
Phát tờ rơi, tờ bướm	231	78,3	358	59,6	479	64,9
Cai nghiện	16	5,4	23	3,8	41	5,6
Khám chữa STDs	48	16,3	71	11,9	69	9,4
Điều trị ARV	31	10,5	83	13,9	145	19,7
Điều trị dự phòng lây truyền mẹ- con	6	2,0	4	0,7	1	0,1
Tư vấn	238	80,6	317	52,9	457	62,0
Đào tạo nghề	5	1,9	16	2,7	45	6,1
Sinh hoạt câu lạc bộ	45	15,3	73	12,2	139	18,8

Kết quả bảng 6 cho thấy đa số người nhiễm HIV nhận được hỗ trợ từ ngành y tế và các tổ chức phi chính phủ. Các đơn vị khác hỗ trợ không đáng kể theo thứ tự hội chữ thập đỏ, đoàn thể xã hội, chính quyền.

Kết quả bảng 7 cho thấy người nhiễm HIV nhận được hình thức hỗ trợ cao nhất là tờ rơi, cung cấp bao cao su hoặc tư vấn của cán bộ y tế. Tỷ lệ người nhiễm HIV được điều trị ARV tăng từ 10,5% năm 2010 lên 19,7% năm 2012.

#### BÀN LUẬN

Trong vài năm gần đây, Thái Nguyên trở thành điểm nóng của đại dịch HIV/AIDS, là tỉnh có số người nhiễm thứ 3 toàn quốc [1]. Kết quả nghiên cứu cho thấy, huyện Phú Bình cũng là địa phương có tỷ lệ nhiễm HIV khá cao với 557 số người nhiễm HIV ở thời điểm năm 2010. Điều đáng quan tâm là số người nhiễm liên tục gia tăng trong những năm gần đây. Đến năm 2012 số người nhiễm đã là 1.030 người, trong đó 398 người đã chuyển sang giai đoạn AIDS và 293 người tử vong do AIDS. Như vậy cứ 1.000 người dân Phú Bình có khoảng 7 người nhiễm HIV, tăng gần gấp đôi so với năm 2010. Hiện tại Phú Bình đang đứng thứ 4 trong các huyện có số người nhiễm HIV cao xếp sau thành phố Thái Nguyên huyện Phổ Yên, Đại Từ và Đồng Hỷ [4]. Sở dĩ có sự gia tăng này là do từ năm 2010 đến nay Trung tâm Y tế huyện Phú Bình được sự hỗ trợ của dự án quỹ toàn cầu, dự án LIFE-GAP, có phòng tư vấn xét nghiệm tự nguyện, phòng khám ngoại trú đi vào hoạt động nên số phát hiện mới cũng ngày một tăng.

Xu hướng lây nhiễm HIV ở các đối tượng nguy cơ ít có sự thay đổi trong 3 năm qua, chủ yếu ở nhóm tiêm chích ma túy. Tỷ lệ người HIV/AIDS có tiêm chích trong nghiên cứu là 64% (2012), thấp so với kết quả nghiên cứu của dự án Ngân hàng thế giới ở một số tỉnh như Thanh Hóa (93%), Bình Dương (91,1%), Hà Tĩnh (83,35%), Long An (86,8%) [5] và thấp so với kết quả nghiên cứu của Đặng Văn Huy tại Quảng Ninh (99,6%) [2]. Người nhiễm HIV ở Phú Bình chủ yếu trong độ tuổi trên 20-39 tuổi, nữ giới nhiễm HIV có xu hướng gia tăng. Những chỉ số này

báo hiệu nguy cơ tác động xấu đến kinh tế xã hội do đại dịch HIV/AIDS.

Mặc dù số người nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng khá cao, song chỉ có 1/2 số người nhiễm được quản lý tại TTYT huyện Phú Bình năm 2010. Với những nỗ lực phòng chống HIV/SIDS và sự hỗ trợ của một số dự án, đến năm 2012 đã quản lý được 2/3 số người nhiễm HIV. Tuy nhiên số người nhiễm HIV còn sống đến TTYT huyện đăng ký điều trị chiếm tỷ lệ rất thấp chỉ được 14,1%. Hiện tại số hồ sơ điều trị bệnh nhân HIV/AIDS tại huyện Phú Bình chỉ có 145 hồ sơ, thấp hơn so với huyện Phổ Yên (375 hồ sơ), huyện Đại Từ (350 hồ sơ), Trung tâm Y tế thành phố Thái Nguyên (370 hồ sơ), Bệnh viện A Thái Nguyên (755 hồ sơ). Sở dĩ có tình trạng trên là do chương trình phòng chống HIV/AIDS của huyện Phú Bình mới triển khai dịch vụ hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS từ năm 2010 đến nay, trong khi các huyện khác có các dịch vụ hỗ trợ từ năm 2006 [3]. Tuy mới đi vào hoạt động nhưng các dịch vụ hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS đang hoạt động có hiệu quả. Điều này được thể hiện ở kết quả bảng 7, người nhiễm HIV/AIDS được điều trị ARV tăng hàng năm, được khám chữa các bệnh lây truyền qua đường tình dục, được tham gia các câu lạc bộ bạn giúp bạn... Ngoài ra họ còn được cung cấp bao cao su, được cai nghiện và đào tạo nghề để góp phần an sinh xã hội.

#### KẾT LUẬN

##### **Xu hướng nhiễm HIV/AIDS tại huyện Phú Bình từ năm 2010 -2012**

Tỷ lệ nhiễm HIV trên 1.000 dân tăng dần từ năm 2010 (3,94‰), năm 2011 (6,12‰) và năm 2012 (7,09‰). Trong đó số người chuyển AIDS cũng gia tăng tương ứng là 2,04‰, 2,65‰ và 2,75‰.

Xu hướng lây nhiễm HIV ở các đối tượng nguy cơ ít có sự thay đổi. Đến năm 2012, tỷ lệ nhiễm HIV/SIDS vẫn tập trung ở nhóm nghiện chích ma túy (64%). Không có sự thay đổi về độ tuổi của người nhiễm HIV, cao nhất là độ tuổi 30-39 tuổi (60,2%). Nữ giới nhiễm HIV có xu hướng tăng, từ 17,0% năm 2010 lên 19,0% năm 2012.

### Công tác quản lý người nhiễm và các dịch vụ hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS

Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS được quản lý tăng dần, từ 53% năm 2010 lên 68,2% năm 2011 và 71,6% năm 2012.

Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS có hồ sơ điều trị cũng tăng nhưng chiếm tỷ lệ thấp, năm 2010 là 5,6%, năm 2011 là 9,5% và năm 2012 là 14,1%.

Các dịch vụ hỗ trợ người nhiễm có sự thay đổi rõ rệt nhất trong 3 năm là tỷ lệ cấp phát bao cao su (47,9%), điều trị ARV (19,7%), sinh hoạt câu lạc bộ bạn giúp bạn (18,8%) và đào tạo nghề (6,1%).

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế (2012), *Báo cáo số trường hợp nhiễm HIV/AIDS và công tác thực hiện Chương trình Phòng chống HIV/AIDS năm 2011, kế hoạch cho năm 2012*, Hà Nội.
2. Đặng Văn Huy (2006), *Nghiên cứu thực trạng chăm sóc, hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS tại Quảng Ninh*, Khóa luận tốt nghiệp cử nhân Y tế công cộng, Đại học Y Hà Nội.
3. Sở Y tế -Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS (2012) *báo cáo hoạt động dự án Quỹ toàn cầu 9 tháng đầu năm 2012*, Thái Nguyên.
4. Sở Y tế- Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS (2013), *Báo cáo tổng chương trình phòng chống HIV/AIDS năm 2012*, Thái Nguyên.
5. World Bank - Bộ Y tế (2003), *Báo cáo kết quả điều tra lượng giá nguy cơ nhiễm HIV/AIDS ở 7 tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Bình Phước, Bình Dương, Long An, Sóc Trăng*, Hà Nội.

### SUMMARY

#### TRENDS OF HIV/AIDS AND MONITORING PEOPLE INFECTED WITH HIV/AIDS IN PHU BINH DISTRICT- THAI NGUYEN PROVINCE IN PERIOD 2010-2012

Nguyễn Minh Tuấn\*

College of Medicine & Pharmacy - TNU

**Objective:** To analyze tendency to infection of HIV/AIDS and assess the management and support people infected with HIV Phu Binh District Health Center in period 2010-2012. **Methods:** A cross-sectional descriptive study was used in this study, retrospective data from all HIV-infected people have been confirmed HIV test (+) at Phu Binh district from 2010 to 2012. **Results and Conclusions:** HIV prevalence per 1,000 people increased from 2010 (3.94‰), 2011 (6.12‰) and 2012 (7.09‰). A number of people with AIDS were also a corresponding increase of 2.04 ‰, 2.65 ‰ and 2.75‰. Trends in HIV infection in subjects at risk were unchanged. By 2012, the incidence rate of HIV/AIDS remains concentrated among injecting drug users (64%). No change in the age of people living with HIV, the highest prevalence rate was in the age group 30-39 years (60.2%). HIV- infected women had a tendency to increase, from 17.0% in 2010 to 19.0% in 2012. The rate of HIV/AIDS people is monitored up from 53% in 2010 to 68.2% in 2011 and 71.6% in 2012. The rate of HIV/AIDS people was increasingly but with a low proportion, by 2012 only this rate was 14.1%. The services supported people infected HIV were considerably changed in 3 years such as provision of condoms (47.9%), antiretroviral therapy (19.7%) , activities of peer club (18.8%) and a vocational training (6.1%).

**Key words:** HIV/AIDS, ARV, HIV-infected people, injecting drug users, services supporting people with HIV/AIDS.

Ngày nhận bài: 13/3/2014; Ngày phản biện: 18/3/2014; Ngày duyệt đăng: 25/3/2014

**Phản biện khoa học:** GS.TS Hoàng Khải Lập – Trường Đại học Y Dược – ĐH Thái Nguyên

\* Tel: 0912173001; Email: minhtuanytm@gmail.com